

Số: /STTTT-CNTT  
V/v kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chuyên đổi số  
năm 2024

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, trên cơ sở dữ liệu từ các hệ thống thông tin dùng chung, Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chuyên đổi số trong tháng 12 (số liệu từ ngày 01/12/2024 đến 31/12/2024) và cả năm 2024 đối với một số chỉ tiêu quan trọng về chuyên đổi số như sau:

### 1. Về xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng<sup>1</sup>

#### Trong tháng:

Tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc và ký số văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đạt và vượt chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cụ thể: Tỷ lệ trung bình **cấp tỉnh đạt 97,22%** (tăng 0,43%); **cấp huyện đạt 98,32%** (tăng 0,11%); **cấp xã đạt 99,00%** (giảm 0,09%).

Đối với cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ văn bản đi có ký số từ hồ sơ công việc đạt 100% gồm: Sở Khoa học và Công nghệ, Ban quản lý an toàn thực phẩm, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài Chính, Sở Công thương, Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - xã hội, Sở Nội vụ.

Đối với cấp huyện, địa phương có tỷ lệ văn bản đi có ký số từ hồ sơ công việc cao nhất là UBND huyện Tiên Du (99,89%), các UBND cấp huyện còn lại đều đạt chỉ tiêu được giao là 80%.

#### Cả năm 2024:

Tỷ lệ xử lý hồ sơ công việc và ký số văn bản điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đạt và vượt chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cụ thể: tỷ lệ trung bình **cấp tỉnh đạt 97,15%**; **cấp huyện đạt 98,24%**; **cấp xã đạt 99,19%**.

(Chi tiết có trong Phụ lục 1.1, 1.2, 1.3 gửi kèm theo)

<sup>1</sup> Chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết số 52-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyên đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: đến năm 2025, 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

## 2. Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị trên ứng dụng Phản ánh kiến nghị tỉnh Bắc Ninh<sup>2</sup>

**Trong tháng:** Tổng số PAKN được tiếp nhận là 487, tổng số PAKN đã xử lý là 321, tỷ lệ xử lý đạt **65,9%**. Trong đó, thành phố Bắc Ninh tiếp nhận số PAKN nhiều nhất với 158 PAKN, huyện Lương Tài tiếp nhận ít PAKN nhất với 6 PAKN. Huyện Tiên Du có tỷ lệ xử lý đạt **93,8%**, đạt chỉ tiêu được giao tại Kết luận số 1152-KL/TU ngày 24/7/2024 (Tỷ lệ xử lý hàng tháng đạt tối thiểu 90%); các địa phương còn lại đều chưa đạt chỉ tiêu, trong đó, huyện Lương Tài xử lý đạt tỷ lệ thấp nhất (**16,7%**).

Đối với các phản ánh kiến nghị về việc giải quyết thủ tục hành chính ở Trung tâm Hành chính công các cấp tiếp nhận 23 PAKN, đã xử lý 13 PAKN đạt tỷ lệ xử lý PAKN là **56,5%**. Trong đó, Trung tâm hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh thành phố Bắc Ninh, Trung tâm hành chính công huyện Tiên Du đạt tỷ lệ **100%**.

Đối với Doanh nghiệp (điện, nước, viễn thông) tiếp nhận 4 PAKN, đều chưa xử lý.

### **Cả năm 2024:**

Tổng số PAKN được tiếp nhận là **4566**, tổng số PAKN đã xử lý là 4098, tỷ lệ xử lý đạt **89,8%**. Trong đó, thành phố Bắc Ninh tiếp nhận số PAKN nhiều nhất với 1641 PAKN, huyện Gia Bình tiếp nhận ít PAKN nhất với 55 PAKN.

Các địa phương đạt chỉ tiêu được giao tại Kết luận số 1152-KL/TU ngày 24/7/2024 (Tỷ lệ xử lý đạt tối thiểu 90%): Huyện Gia Bình 98,4%, Thị xã Quế Võ 96,3%, Thành phố Từ Sơn 96,2%, Thị xã Thuận Thành 95,2%. Các địa phương còn lại chưa đạt chỉ tiêu, trong đó: huyện Lương Tài đạt tỷ lệ xử lý thấp nhất (53,9%).

Tổng số PAKN còn tồn đọng chưa xử lý là 468, trong đó: thành phố Bắc Ninh tồn đọng nhiều PAKN chưa xử lý nhất (186 PAKN). Các vấn đề nhận được sự quan tâm của nhân dân nhiều nhất là: *công trình xây dựng; rác thải, chất thải; vỉa hè, lề đường; chiếu sáng.*

**Mức độ hài lòng trung bình** đạt **3,02** điểm, trong đó thành phố Từ Sơn đạt được sự hài lòng cao nhất (3,6 điểm); huyện Tiên Du đạt được sự hài lòng của người dân thấp nhất (2,1 điểm).

Thời gian xử lý trung bình PAKN là **12,47 ngày/PAKN**, trong đó: thị xã Thuận Thành có thời gian trung bình xử lý PAKN nhanh nhất (6,5 ngày/PAKN); huyện Gia Bình có thời gian trung bình xử lý PAKN lâu nhất (**48,4** ngày/PAKN).

*(Chi tiết có trong Phụ lục 2 và Phân tích dữ liệu gửi kèm theo)*

<sup>2</sup> Chỉ tiêu được giao tại Kết luận số 1152-KL/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TU, ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Bắc Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: Tỷ lệ xử lý hàng tháng đạt tối thiểu 90% trong năm 2024 và duy trì tối thiểu 95% trong những năm tiếp theo.

### 3. Về chứng thực bản sao điện tử từ bản chính<sup>3</sup>

#### Trong tháng:

Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính cấp huyện là 65,2% (chưa đạt chỉ tiêu 70%), cấp xã là 58,5% (chưa đạt chỉ tiêu 60%).

Với cấp huyện, thành phố Từ Sơn (đạt 100%) và, thị xã Quế Võ (đạt 100%), Huyện Gia Bình (đạt 87%), Thành phố Bắc Ninh (đạt 75,0%) là các địa phương đạt chỉ tiêu theo 10/CT-UBND. Các địa phương còn lại đều chưa đạt chỉ tiêu, huyện Lương Tài đạt tỷ lệ thấp nhất (10,7%).

Với cấp xã, tính trung bình của các xã, phường, thị trấn của thành phố Từ Sơn đạt 100,0%, thị xã Quế Võ đạt 86,4%, huyện Gia Bình đạt 84,5%, huyện Tiên Du đạt 63,7%, thị xã Thuận Thành đạt 62,0% là các địa phương đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị số 10/CT-UBND. Các địa phương còn lại đều chưa đạt chỉ tiêu, thấp nhất là huyện Lương Tài (30,8%).

#### Cả năm 2024:

Tỷ lệ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính cấp huyện là 51,9% (chưa đạt chỉ tiêu 70%), cấp xã là 42,5% (chưa đạt chỉ tiêu 60%).

Với cấp huyện, thành phố Từ Sơn (đạt 100%) và, thị xã Quế Võ (đạt 99,0%), thị xã Thuận Thành (đạt 73,7%), là các địa phương đạt chỉ tiêu theo 10/CT-UBND. Các địa phương còn lại đều chưa đạt chỉ tiêu, huyện Yên Phong đạt tỷ lệ thấp nhất (25,0%).

Với cấp xã, tính trung bình của các xã, phường, thị trấn của huyện Gia Bình đạt 73,3%, thành phố Từ Sơn đạt 65,9%, thị xã Thuận Thành đạt 63,4%, thị xã Quế Võ 60,6% là các địa phương đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị số 10/CT-UBND. Các địa phương còn lại đều chưa đạt chỉ tiêu, thấp nhất là Thành phố Bắc Ninh (28,3%).

*(Chi tiết có trong Phụ lục 3.1, 3.2 kèm theo)*

### 4. Về giải quyết thủ tục hành chính<sup>4</sup>

#### Trong tháng:

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến **toàn tỉnh là 98,87%** (tăng 1,7%), trong đó: tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp tỉnh là **96,81%** (tăng 3,45%); tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp huyện là **99,92%** (tăng 0,02%); tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp xã là **99,83%** (tăng 0,05%).

Đối với cấp tỉnh, các đơn vị có tỷ lệ đạt 100% hồ sơ trực tuyến gồm: Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Giáo dục và Đào

<sup>3</sup> Chỉ tiêu được giao tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tỷ lệ hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính đến 31/12/2024, UBND các huyện, thị xã, thành phố đạt tối thiểu 70%; UBND các xã, phường, thị trấn đạt tối thiểu 60%.

<sup>4</sup> Chỉ tiêu được giao tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đến 31/12/2024, các sở, ban, ngành đạt tối thiểu 90%; UBND các huyện, thị xã, thành phố đạt tối thiểu 85%; UBND các xã, phường, thị trấn đạt tối thiểu 80%.

tao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài Chính, Sở Thông tin và Truyền Thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế.

Các đơn vị chưa đạt chỉ tiêu được giao tại Chỉ thị số 10/CT-UBND là: Sở Kế hoạch và Đầu tư (89,6%), Sở Giao thông vận tải (69,0%).

Đối với cấp huyện, UBND huyện Tiên Du, UBND huyện Gia Bình, UBND huyện Lương Tài, UBND thị xã Thuận Thành, UBND huyện Yên Phong, UBND thị xã Quế Võ có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 100%, các địa phương còn lại đều đạt chỉ tiêu được giao tại Chỉ thị số 10/CT-UBND (*có tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt tối thiểu 85%*).

#### **Cả năm 2024:**

Tỷ lệ DVCTT toàn trình trên hệ thống của tỉnh là **56,25%** (*số liệu các sở, ban, ngành thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh*) và **56,86%** (*số liệu Văn phòng UBND tỉnh công bố kết quả thực hiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia*).

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn tỉnh là **93,82%** (tăng 0,37%), trong đó: tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp tỉnh là **84,34%** (*chưa đạt mục tiêu 90%*); tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp huyện là **99,04%** (*đạt mục tiêu trên 85%*); tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến cấp xã là **99,32%** (*đạt mục tiêu trên 80%*).

*(Chi tiết có trong Phụ lục 4.1, 4.2, 4.3, 4.4 kèm theo)*

### **5. Về số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính<sup>5</sup>**

#### **Trong tháng:**

Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử cấp tỉnh đạt tỷ lệ 99,85% (chưa đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là 100%), cấp huyện đạt tỷ lệ 99,96% (chưa đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là đạt 100%), cấp xã đạt tỷ lệ 99,78% (đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là đạt tối thiểu 90%).

#### **Cả năm 2024:**

Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử cấp tỉnh đạt tỷ lệ 96,83% (chưa đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là 100%), cấp huyện đạt tỷ lệ 99,24% (chưa đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là đạt 100%), cấp xã đạt tỷ lệ 99,33% (đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị 10 là đạt tối thiểu 90%).

*(Chi tiết có trong Phụ lục 5.1, 5.2, 5.3 kèm theo)*

<sup>5</sup> Chỉ tiêu được giao tại Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử đến 31/12/2024, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đạt tối thiểu 100%; UBND các xã, phường, thị trấn đạt tối thiểu 90%.

## **6. Về hồ sơ thanh toán trực tuyến<sup>6</sup>**

### **Trong tháng:**

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến Phí, lệ phí giải quyết TTHC của cấp tỉnh là 100%, cấp huyện là 99,6%.

Các sở, ban, ngành đều đạt tỷ lệ thanh toán trực tuyến 100% (không bao gồm các cơ quan không có thủ tục hành chính phải thanh toán trực tuyến).

Các địa phương có tỷ lệ thanh toán trực tuyến cao nhất là thành phố Bắc Ninh, thành phố Từ Sơn, thị xã Thuận Thành, huyện Gia Bình, huyện Lương Tài, huyện Yên Phong đều đạt tỷ lệ 100%, thị xã Quế Võ đạt tỷ lệ thấp nhất là 97%.

### **Cả năm 2024:**

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến Phí, lệ phí giải quyết TTHC của cấp tỉnh là 82%, cấp huyện là 76%.

Các sở, ngành có tỷ lệ thanh toán trực tuyến cao nhất là Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông đều đạt tỷ lệ 100%. Các sở, ngành có tỷ lệ thanh toán trực tuyến thấp nhất là: Sở Tư pháp (71%), Sở Giao thông vận tải (59%).

Các địa phương có tỷ lệ thanh toán trực tuyến cao nhất là thành phố Từ Sơn, huyện Yên Phong, thị xã Thuận Thành đều đạt tỷ lệ 100%, đạt tỷ lệ thấp nhất là thành phố Bắc Ninh (54%).

*(Chi tiết có trong Phụ lục 6.1, 6.2 kèm theo)*

Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy (đ/b);
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (đ/b);
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh (đ/b);
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy trực thuộc TU (đ/b);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (đ/b);
- Báo Bắc Ninh, Đài PTTH tỉnh (tuyên truyền);
- Phòng VH TT các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Thông tin và Truyền thông:
  - + Giám đốc (b/c) và các Phó Giám đốc;
  - + P.TTBCXB, Trung tâm CNTT&TT (đ/b);
  - + Lưu: VT, CNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Vũ**

<sup>6</sup> Chỉ tiêu được giao tại Chi thị số 10/CT-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng cung cấp và thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh: Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đến 31/12/2024, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND cấp xã đạt tối thiểu 95%.